

QUYẾT ĐỊNH

về việc ban hành Nội quy tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 215-KL/TW, ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;
 - Căn cứ Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
 - Căn cứ Quy chế số 19-QC/TU, ngày 20/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về người đứng đầu cấp ủy tỉnh trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;
 - Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh theo Quy chế số 19-QC/TU, ngày 20/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về người đứng đầu cấp ủy tỉnh trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức tham gia tiếp dân theo kế hoạch tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan và tổ chức, cá nhân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Hầu A Lệnh

NỘI QUY TIẾP DÂN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 483-QĐ/TU, ngày 20/3/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*

I- PHẠM VI ÁP DỤNG

Nội quy này áp dụng đối với người tiếp dân và tổ chức, cá nhân đến Trụ sở Tỉnh ủy kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo được người đứng đầu cấp ủy tỉnh trực tiếp tiếp dân hoặc được các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tiếp dân theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy và người đứng đầu cấp ủy tỉnh.

II- NGUYÊN TẮC TIẾP DÂN

1. Việc tiếp dân phải thực hiện đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đảm bảo dân chủ, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền.
2. Tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của công dân và các tổ chức, cá nhân; giữ gìn an ninh, trật tự tại nơi tiếp dân.
3. Không làm thay chức năng giải quyết vụ việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

III- QUYỀN CỦA CÔNG DÂN

1. Được trình bày trung thực, rõ ràng nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; đồng thời nêu rõ yêu cầu và cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan.
2. Được hướng dẫn, giải thích chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.
3. Được bảo đảm bí mật thông tin cá nhân theo quy định.
4. Được thông báo việc chuyển, xử lý đối với nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.
5. Được bảo đảm các quyền khác theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các quy định pháp luật có liên quan.

IV- NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN

1. Xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có) như: Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.
2. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.
3. Có thái độ đúng mực, tôn trọng, tuân thủ sự hướng dẫn, điều hành của người chủ trì, cán bộ tiếp dân và các cơ quan chức năng tham gia tiếp dân; đảm bảo văn minh, lịch sự và kỷ luật phát ngôn.

4. Không lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để xuyên tạc, vu khống, kích động gây mất an ninh, trật tự tại khu vực Trụ sở cơ quan, Phòng tiếp công dân hoặc có hành động xâm hại, xúc phạm, cản trở, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ tiếp công dân và các hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Trường hợp có nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung thì phải cử đại diện để trình bày nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Người đại diện phải là người khiếu nại, người tố cáo, người kiến nghị, người phản ánh. Việc cử người đại diện phải thể hiện bằng văn bản có chữ ký của tất cả những người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

6. Nghiêm cấm công dân mang vũ khí, chất cháy, nổ, khẩu hiệu, băng rôn và những vật dụng nguy hiểm, không cần thiết vào Phòng tiếp dân. Không được tự ý quay phim, chụp ảnh, ghi âm khi chưa có sự đồng ý của người chủ trì tiếp dân và cán bộ tiếp dân tại Phòng tiếp dân.

7. Giữ gìn trật tự, vệ sinh, đảm bảo mỹ quan khu vực Trụ sở cơ quan và Phòng tiếp dân. Không được tự ý di chuyển, làm hư hỏng tài sản của Trụ sở cơ quan và Phòng tiếp dân. Hết giờ làm việc, công dân phải ra khỏi Trụ sở cơ quan và Phòng tiếp dân, không tự ý lưu lại dưới bất kỳ hình thức nào.

8. Các tổ chức, cá nhân đến Trụ sở Tỉnh ủy và Phòng tiếp dân phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm túc Nội quy này. Nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

V- ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC TIẾP DÂN

1. Chấp hành nghiêm quy định, quy chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh ủy.

2. Được quyền yêu cầu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền); yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc tiếp nhận, thụ lý vụ việc.

3. Có thái độ đúng mực, tôn trọng, lắng nghe, tiếp nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hoặc ghi chép đầy đủ, chính xác nội dung công dân trình bày.

4. Giải thích, hướng dẫn người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kết luận, quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền để được giải quyết.

5. Trong phạm vi trách nhiệm trực tiếp xử lý hoặc phân loại, chuyển đơn, trình người có thẩm quyền xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho công dân.

6. Giữ bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và những thông tin cá nhân khác của người tố cáo khi người tố cáo yêu cầu.

7. Yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết, lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Đảng, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các quy định có liên quan.

VI- CÁC TRƯỜNG HỢP TỪ CHỐI TIẾP DÂN

1. Công dân trong tình trạng không làm chủ được hành vi của mình do dùng chất kích thích; người đã được cơ quan có thẩm quyền xác định mắc bệnh tâm thần hoặc một số bệnh khác dẫn tới mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Công dân khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về vụ việc đã giải quyết đúng pháp luật, được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

3. Người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp dân, người thi hành công vụ; có hành vi cản trở các hoạt động tại địa điểm tiếp dân, của người thi hành công vụ hoặc vi phạm nội quy nơi tiếp dân.

4. Lợi dụng quyền tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng để lôi kéo, xúi giục, kích động người khác nhằm gây rối, xuyên tạc, chống phá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Các trường hợp không chấp hành nghĩa vụ của công dân được quy định tại mục IV của Nội quy này.

6. Các trường hợp khác thuộc diện từ chối tiếp dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
